CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 104 - Cây nào mà Đức Chúa Trời không trồng, thì phải nhổ đi.

Ma-thi-ơ 15:1-20: **Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jêsus, mà thưa rằng: Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. Ngài đáp rằng: Còn các ngươi sao cũng vì cớ lời truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời? Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn nầy: Phải hiếu kính cha mẹ ngươi; lại, điều nầy: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. Nhưng các ngươi lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng: Những điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. Như vậy, các ngươi đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ lời Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng: Dân nầy lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu. Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy! Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chăng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa rằng: Xin thầy cắt nghĩa lời ví dụ ấy cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Các ngươi cũng còn chưa hiểu biết sao? Các ngươi chưa hiểu vật gì vào miệng thì đi thẳng xuống bụng, rồi phải bỏ ra nơi kín sao? Song những điều bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những điều đó làm dơ dáy người. Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn. Ấy đó là những điều làm dơ dáy người; song sự ăn mà không rửa tay chẳng làm dơ dáy người đâu.**

Trong khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời với các phép lạ được làm ra để chữa lành rất nhiều người và danh tiếng của Ngài được đồn ra khắp nơi, thì những người Pha-ri-si từ thành Giê-ru-sa-lem đã lần mò đến gặp Chúa Jêsus, không phải để được thấy quyền phép của Đức Chúa Trời trên chức vụ của Chúa Jêsus, cũng không phải đến để chứng kiến sự xức dầu của Đức Chúa Trời trên chức vụ của Chúa Jêsus, để nhận biết Đức Chúa Trời đã thăm viếng dân Ngài, mà những người Pha-ri-si đó đến để bắt bớ chức vụ của Chúa Jêsus.

Những người Pha-ri-si đó đã kiện cáo các môn đồ của Chúa Jêsus rằng: **Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn.**

Những người Pha-ri-si đó đã đưa ra những chứng cớ không liên quan gì đến luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng họ lại lấy những sự đó để vu cáo chức vụ của Chúa Jêsus, mặc dù Ngài không làm những sự đó, nhưng là các môn đồ của Ngài. Họ không dám phán xét Chúa Jêsus nhưng họ mượn cớ các môn đồ của Chúa Jêsus để hàm ý rằng, nếu Ngài là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến thì tại sao lại để cho môn đồ của mình làm những sự như vậy?

Lời truyền khẩu của người xưa nghĩa là gì mà những người Pha-ri-si lại mượn cớ đó để phán xét chức vụ của Chúa Jêsus cùng các môn đồ của Ngài?

Chữ **lời truyền khẩu** chép trong câu 2 trên, đó là chữ παράδοσις- **paradosis**, số 3862 ra từ chữ παραδίδωμι- **paradidomi**, số 3860 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***sự truyền miệng, truyền thuyết, phong tục tập quán, sắc lệnh truyền miệng mà không có văn bản; sự truyền tin dựa vào truyền thuyết; sự phản bội, sự đưa vào tù, sự đầu hàng;***

Chữ **người xưa** chép trong câu 2, đó là chữ πρεσβύτερος- **presbuteros**, số 4245 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***trưởng lão, những người cao tuổi, các thành viên trong hội đồng của người Giu-đa;***

Trong qúa khứ của dân Y-sơ-ra-ên, chỉ ở trong đền thờ của Đức Chúa Trời mới có cuốn sách luật pháp của Đức Giê-hô-va, hoặc trong các nhà hội của từng chi phái Y-sơ-ra-ên mới có các cuốn sách sao lục sách luật pháp của Môi-se, để các thầy tế lễ sẽ đọc trong những ngày sa-bát mà thôi, chứ trong dân sự không có sách luật pháp của Đức Chúa Trời như Kinh-thánh mà mọi người tin Chúa ngày nay có thể sở hữu cho chính mình, vì thế cho nên mọi lời được nói ra từ môi miệng của các thầy tế lễ sẽ được dân sự nghe và coi đó là mạng lệnh, là điều răn và người ta phải tôn trọng và làm theo, kể cả đó là những lời truyền khẩu và như vậy, nếu các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên làm sai luật thì dân sự của Y-sơ-ra-ên cũng sẽ làm sai và nếu như sự sai lầm của các thầy tế lễ bị coi là mù, thì dân sự của Y-sơ-ra-ên cũng bị coi là mù như vậy.

Tại sao người ta lại tôn trọng các lời truyền khẩu của người ta mà lại không tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Trời như vậy?

Trước hết chúng ta cần phải nhớ rằng, hết thảy mọi người (ra từ A-đam trước hết) đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và xác thịt của người ta đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ, vì thế cho nên tự mỗi người sẽ không thể giải phóng, giải thoát mình ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và đó là lý do loài người cần phải được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình và chỉ khi nào tâm linh của người ta được sự sống lại rồi, thì bấy giờ tâm linh của người ta mới nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị xác thịt mình mà sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và nhờ đó mà tâm linh của người ta mới thật sự giữ được sự sống đời đời cho chính mình.

Theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời thì chính mỗi người (trong loài người) phải trả giá cho được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình và giá mà mỗi người phải trả cho được sự sống lại và sự sống đời đời đó là sự tin cậy, vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự người ta làm công việc của sự thờ phượng hay là sự các của tế lễ mà được sự sống lại và sự sống đời đời.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng: **Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lịnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán dặn ta dạy lại cho, để các ngươi làm theo nó trong xứ mà các ngươi sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho ngươi kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, trọn đời, ngươi và con cháu ngươi vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho ngươi, để ngươi được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho ngươi được phước và thêm lên nhiều trong xứ đượm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi đã phán hứa cùng ngươi. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Ngươi phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Các lời mà ta truyền cho ngươi ngày nay sẽ ở tại trong lòng ngươi; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái ngươi và phải nói đến, hoặc khi ngươi ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc ngươi nằm, hay là khi trỗi dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt ngươi như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa ngươi. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã dẫn ngươi vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặng ban cho ngươi, khiến ngươi lấy được những thành lớn và tốt mà ngươi không có xây cất;những nhà đầy đủ các thứ của mà ngươi không có chất chứa; các giếng mà ngươi không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà ngươi không có trồng; khi ngươi ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo ngươi quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Ngươi phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các ngươi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ngự ở giữa ngươi là Đức Chúa Trời kỵ tà, e cơn thạnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi nổi lên cùng ngươi, và Ngài diệt ngươi khỏi mặt đất chăng. Các ngươi chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cớ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã truyền cho ngươi. Vậy, ngươi phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để ngươi được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ ngươi, để ban cho ngươi; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt ngươi, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi ngươi rằng: Các chứng cớ, luật lệ, và mạng lịnh nầy là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ nầy, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu**

chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn nầy trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy. (Phục truyền luật lệ ký 6:1-25)

Các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần trách nhiệm của mình, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không có Lời của Đức Chúa Trời cai trị trong lòng họ và người ta muốn được sống như dân ngoại, tức là người ta muốn có vua cai trị mình chứ không muốn được cai trị bởi Đức Giê-hô-va.

1 Sa-mu-ên 8:1-22: **Khi Sa-mu-ên đã già, thì lập các con trai mình làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên. Con đầu lòng, tên là Giô-ên, con thứ là A-bi-gia; hai người đoán xét tại Bê-e-Sê-ba. Nhưng hai con trai người chẳng noi theo gương người, xiêu lòng tham của, nhận lấy hối lộ, và trái lệch sự công bình. Hết thảy những trưởng lão đều hiệp lại, đến tìm Sa-mu-ên tại Ra-ma, và nói rằng: Kìa, ông đã già yếu, còn các con trai ông lại chẳng noi theo gương của ông. Bây giờ, xin hãy lập trên chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi, y như các dân tộc khác đã có rồi. Các lời chúng nói rằng: Hãy ban cho chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi; chẳng đẹp ý Sa-mu-ên; Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo mọi lời dân sự nói cùng ngươi; ấy chẳng phải chúng nó từ chối ngươi đâu, bèn là từ chối ta đó, hầu cho ta chẳng cai trị chúng nó nữa. Chúng nó đối ở cùng ngươi y như chúng nó đã thường làm từ khi ta đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay: chúng nó đã lìa bỏ ta đặng hầu việc các thần khác. Vậy bây giờ, hãy nghe theo lời chúng nó, song chớ quên báo cáo cho chúng nó cách nghiêm trang và tỏ ra cho biết vua cai trị chúng nó đó sẽ đãi chúng nó ra làm sao. Sa-mu-ên thuật lại mọi lời của Đức Giê-hô-va cho dân sự đã cầu xin Ngài một vua, mà rằng: Này là cách của vua sẽ cai trị các ngươi. Người sẽ bắt con trai các ngươi đặng đánh xe mình, hoặc đặt vào quân kỵ, để chạy trước xe của người. Người sẽ lập chúng nó làm trưởng ngàn người và và trưởng năm mươi người, hoặc bắt chúng nó cày ruộng người, gặt mùa màng người, chế tạo binh khí người, và đồ đạc của xe cộ người. Người sẽ bắt con gái các ngươi làm thợ chế dầu thơm, làm đầu bếp, và thợ bánh mì. Người sẽ thâu vật tốt nhất của ruộng, vườn nho, và cây ô-li-ve của các ngươi, đặng phát cho tôi tớ người. Người sẽ đánh thuế một phần mười về ngũ cốc và vườn nho các ngươi, mà phân phát cho những hoạn quan và tôi tớ người. Người sẽ bắt những tôi trai, tớ gái, trai tráng hạng của các ngươi, đến đỗi bắt con lừa các ngươi, mà dùng vào công việc người. Người sẽ đánh thuế một phần mười về những bầy chiên các ngươi, và các ngươi sẽ làm tôi mọi người. Bấy giờ các ngươi sẽ kêu la vì cớ vua mà các ngươi đã chọn, nhưng Đức Giê-hô-va không nghe các ngươi đâu. Dân sự chối không nghe lời của Sa-mu-ên, mà rằng: Không, phải có một vua trên chúng tôi. Chúng tôi muốn như các dân tộc khác; vua chúng tôi sẽ đoán xét chúng tôi, đi trước đầu chúng tôi, mà đánh giặc cho chúng tôi. Sa-mu-ên nghe mọi lời của dân sự, bèn thưa lại cùng Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo tiếng chúng nó và ban cho chúng nó một vua. Bấy giờ, Sa-mu-ên bèn nói cùng các người Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi ai nấy hãy trở về thành mình.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã chối bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va và người ta lấy ý muốn của xác thịt mình làm chúa mình, nên khi Sau-lơ lên làm vua Y-sơ-ra-ên thì chính người cũng sợ dân sự và làm theo ý muốn của dân sự mà bỏ Lời của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên luật pháp của Đức Giê-hô-va đã bị người ta chối bỏ, thay vào đó là người ta làm theo ý muốn của xác thịt loài người.

Khi luật pháp của Đức Giê-hô-va không được tôn cao thì ý muốn xác thịt của người ta thắng hơn và ma quỷ sẽ cai trị xác thịt của người ta, chống lại ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi dân Y-sơ-ra-ên còn đi trong đồng vắng, dân A-ma-léc đã dấy lên chống lại dân Y-sơ-ra-ên và đó là bóng về việc: Nếu dân Y-sơ-ra-ên muốn vào được xứ Ca-na-an đượm sữa và mật, thì họ phải luôn tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, còn nếu như người ta không tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời thì quyền lực của sự tội và sự chết hành động trong xác thịt của người ta sẽ nổi nên chống lại luật pháp của Đức Chúa Trời và hậu quả của điều đó là người ta sẽ chết nơi đồng vắng.

Xuất Ê-díp-tô ký 17:1-16: **Cả hội chúng Y-sơ-ra-ên đi từ đồng vắng Sin, đi từng trạm, tùy theo lệnh Đức Giê-hô-va, đóng trại tại Rê-phi-đim; ở đó chẳng có nước cho dân sự uống. Dân sự bèn kiếm cớ cãi lộn cùng Môi-se mà rằng: Hãy cho chúng tôi nước uống. Môi-se đáp rằng: Sao các ngươi kiếm cớ cãi lộn cùng ta? Sao ướm thử Đức Giê-hô-va vậy? Dân sự ở đó không có nước, bị khát, nên oán trách Môi-se mà rằng: Sao ngươi khiến chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô, hầu cho chúng tôi, con và các bầy súc vật phải chịu chết khát thế nầy? Môi-se bèn kêu cầu Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải xử thế nào cùng dân nầy? Thiếu điều họ ném đá tôi! Đức Giê-hô-va đáp cùng Môi-se rằng: Hãy cầm gậy của ngươi đã đập**

dưới sông, dẫn theo những trưởng lão Y-sơ-ra-ên, rồi đi trước mặt dân sự. Nầy ta sẽ đứng đằng trước ngươi, ở trên hòn đá tại Hô-rếp kia, ngươi hãy đập hòn đá, thì nước từ đó chảy ra, dân sự sẽ uống lấy. Môi-se bèn làm như vậy trước mặt các trưởng lão Y-sơ-ra-ên. Người đặt tên nơi nầy là Ma-sa và Mê-ri-ba, vì cớ việc cãi lộn mà dân Y-sơ-ra-ên kiếm cớ gây cùng người, và vì họ đã ướm thử Đức Giê-hô-va mà nói rằng: Có Đức Giê-hô-va ở giữa chúng ta hay chăng? Vả, khi đó, dân A-ma-léc đến khêu chiến cùng Y-sơ-ra-ên tại Rê-phi-đim. Môi-se bèn nói cùng Giô-suê rằng: Hãy chọn lấy tráng sĩ cho chúng ta, ra chiến đấu cùng dân A-ma-léc; ngày mai ta sẽ đứng nơi đầu nổng, cầm gậy của Đức Chúa Trời trong tay. Giô-suê bèn làm y như lời Môi-se nói, để cự chiến dân A-ma-léc; còn Môi-se, A-rôn và Hu-rơ lên trên đầu nổng. Vả, hễ đang khi Môi-se giơ tay lên, thì dân Y-sơ-ra-ên thắng hơn; nhưng khi người xụi tay xuống, dân A-ma-léc lại thắng hơn. Tay Môi-se mỏi, A-rôn và Hu-rơ bèn lấy đá kê cho người ngồi, rồi ở hai bên đỡ tay người lên; tay người chẳng lay động cho đến khi mặt trời lặn. Giô-suê lấy lưỡi gươm đánh bại A-ma-léc và dân sự người. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép điều nầy trong sách làm kỷ niệm, và hãy nói cho Giô-suê biết rằng ta sẽ bôi sạch kỷ niệm về A-ma-léc trong thiên hạ. Môi-se lập lên một bàn thờ, đặt tên là "Giê-hô-va cờ xí của tôi"; và nói rằng: Bởi vì A-ma-léc có giơ tay lên nghịch cùng ngôi Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va chinh chiến với A-ma-léc từ đời nầy qua đời kia.

Trong sự kiện nầy, Giô-suê là bóng cho Lời của Đức Chúa Trời, còn Môi-se là bóng cho chức vụ của những người được Đức Chúa Trời giao cho trách nhiệm tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời. A-rôn là bóng cho chức vụ của các thầy tế lễ trong các chi phái Y-sơ-ra-ên còn Hu-rơ là bóng cho sự thờ phượng và ngợi khen Đức Chúa Trời trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, còn hòn đá mà A-rôn và Hu-rơ đã để cho Môi-se ngồi lên đó là bóng luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, nền tảng của sự cứu rỗi loài người.

Khi trong dân Y-sơ-ra-ên không có Lời của Đức Chúa Trời cai trị thì người ta sẽ lấy lời của những người cai trị mình để làm luật và người ta sử dụng những người có quyền, chức trong hội đồng của dân sự để thay thế cho Lời của Đức Chúa Trời và kể từ đó, người ta lấy lời truyền khẩu từ những người cai trị, những người cao tuổi trong các hội đồng để thay cho đường lối của Đức Giê-hô-va. Khi luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao thì ma quỷ sẽ nhân dịp để lừa dối người ta làm theo ý muốn của xác thịt loài người và người ta bắt đầu tìm kiếm tư lợi cho xác thịt mình qua sự hối lộ, dua nịnh, gian dối để nhận được các chức danh trong các nhà hội, trong các hội đồng của dân sự trong các chi phái Y-sơ-ra-ên để được quyền cai trị dân sự của Đức Chúa Trời và từ những kẻ vụ lợi đó mà người ta làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, không thể giải cứu người ta ra khỏi quyền lực của tội lỗi.

Giê-rê-mi 8:1-15: **Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mồ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy ngươi khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem nầy cứ mài miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thảy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các ngươi nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng**

nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy! Sao chúng ta cứ ngồi yên? Hãy nhóm lại và vào các thành bền vững, và nín lặng tại đó! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến chúng ta nín lặng, Ngài cho chúng ta uống mật đắng, vì chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Chúng ta trông sự bình an, nhưng chẳng có sự tốt gì đến; trông kỳ chữa lành, mà sự sợ hãi đây nầy!

Khi Lời của Đức Chúa Trời không được tôn cao trong dân sự của Đức Chúa Trời thì điều đó cũng giống như không có đèn soi sáng nên người ta cứ đi trong tối tăm, làm mọi sự theo cách xác thịt người ta nghĩ mà không có sự cáo trách, vì thế cho nên dân sự của Đức Chúa Trời không nhận biết mình đã phạm tội gì và người ta sẽ không tìm kiếm Đức Chúa Trời, lâu rồi thì những sự đó sẽ trở thành một phần trong cuộc sống của người ta và trở thành những điều không thể thiếu được trong dân sự. Từ đó, nếu người nào đó lấy Lời của Đức Chúa Trời mà quở trách người ta thì dân sự sẽ chống lại người đó, vì những gì mà người đó nói là nghịch lại với ý muốn của dân sự.

Khi Đức Giê-hô-va dùng một người nào đó để quở trách những người cai trị, quở trách dân Y-sơ-ra-ên vì cớ tội lỗi họ, thì các trưởng lão trong các hội đồng sẽ tìm cách để diệt những người của Đức Chúa Trời sai đến. Người ta giết các đấng tiên tri của Đức Giê-hô-va vì họ không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời và không muốn sự sáng của Đức Chúa Trời soi chiếu trên họ, e rằng các công việc tội lỗi của họ sẽ bị lộ ra.

Lu-ca 11:33-52: **Không ai thắp đèn mà để chỗ khuất hay là dưới thùng, nhưng để trên chân đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng. Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt ngươi sõi sàng, cả thân thể ngươi được sáng láng; song nếu mắt ngươi xấu, thân thể ngươi phải tối tăm. Ấy vậy, hãy coi chừng kẻo sự sáng trong mình ngươi hóa ra sự tối chăng. Nếu cả thân thể ngươi sáng láng, không có phần nào tối tăm, thì sẽ được sáng hết thảy, cũng như khi có cái đèn soi sáng cho ngươi vậy. Đức Chúa Jêsus đang phán, có một người Pha-ri-si mời Ngài về nhà dùng bữa. Ngài vào ngồi bàn. Người Pha-ri-si thấy Ngài không rửa trước bữa ăn, thì lấy làm lạ. Nhưng Chúa phán rằng: Hỡi các ngươi là người Pha-ri-si, các ngươi rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm cướp và điều dữ. Hỡi kẻ dại dột! Đấng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên bề trong nữa sao? Thà các ngươi lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho các ngươi. Song khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các ngươi bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác. Khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi ưa ngôi cao nhất trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ! Khốn cho các ngươi, vì các ngươi giống như mả loạn, người ta bước lên trên mà không biết! Một thầy dạy luật bèn cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, thầy nói vậy cũng làm sỉ nhục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Khốn cho các ngươi nữa, là thầy dạy luật, vì các ngươi chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình thì không động ngón tay đến! Khốn cho các ngươi, vì các ngươi xây mồ mả các đấng tiên tri mà tổ phụ mình đã giết! Như vậy, các ngươi làm chứng và ưng thuận việc tổ phụ mình đã làm; vì họ đã giết các đấng tiên tri, còn các ngươi lại xây mồ cho. Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ sai đấng tiên tri và sứ đồ đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ nầy, bắt bớ kẻ kia,hầu cho huyết mọi đấng tiên tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng dõi nầy mà đòi, là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-ri đã bị giết giữa khoảng bàn thờ và đền thờ; phải, ta nói cùng các ngươi, sẽ cứ dòng dõi nầy mà đòi huyết ấy. Khốn cho các ngươi, là thầy dạy luật, vì các ngươi đã đoạt lấy chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn vào, lại ngăn cấm không cho!**

Những người Pha-ri-si làm theo lệnh của các thầy tế lễ cả từ thành Giê-ru-sa-lem đến để bắt bớ chức vụ của Đức Chúa Jêsus, vì họ thấy rất nhiều đoàn dân đã từ nhiều nơi khác nhau tìm đến với Danh của Đức Chúa Jêsus để nhận được sự chữa lành và đó là điều mà các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem cùng các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si sợ hãi. Người ta sợ chức danh cùng những sự ảnh hưởng của họ sẽ không còn giá trị trong dân sự nữa, vì thế cho nên họ tìm kiếm những chứng cớ, những lý do để vu cáo chức vụ của Ngài, hầu cho dân sự sẽ không tín nhiệm Chúa Jêsus nữa mà quay trở lại với hệ thống tôn giáo của họ.

Đó là công việc của ma quỷ, vì ma quỷ biết rằng, nếu người ta không có Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng thì chúng sẽ tiếp tục lừa dối người ta vào trong tội lỗi và khi người ta phạm tội thì chúng sẽ hợp pháp cầm buộc người ta trong tội lỗi và như vậy, chúng sẽ làm chậm kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời và nếu kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời bị chậm lại thì cũng có nghĩa là thì giờ ma quỷ bị ném vào trong hồ lửa đời đời cũng sẽ bị chậm lại vậy.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, ma quỷ cũng vẫn tiếp tục duy trì công việc này qua những người mang danh là người hầu việc Chúa nhưng không phải là do Đức Chúa Trời kêu gọi hay là chỉ định, mà là những người tự ý nhảy vào chuồng chiên chứ không bởi cửa mà vào và những người đó bị Chúa Jêsus gọi là quân trộm cướp. Loại người nầy luôn giữ lời truyền khẩu ra từ miệng của những người đã dạy họ, đã tấn phong họ, đã ban chức danh cho họ, đã cấp lương cho họ và giao bầy nầy, bầy kia cho họ, vì thế cho nên loại người nầy không dám nói một câu hay một từ nào khác hơn với những điều mà các thầy của họ đã dạy họ phải nói và như vậy, họ (những kẻ nhảy vào chuồng chiên không phải bởi cửa đó) **đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ lời Đức Chúa Trời**.

Nếu cấp trên của họ nói thể nào, thì dù các lời đó là không đúng như Kinh-thánh đã chép, thì những người cấp dưới cũng sẽ nói y như vậy, vì nếu họ nói trái lời của cấp trên thì họ sẽ bị mất chức, mất quyền lợi, mất danh vọng, vậy nên họ nhắm mắt coi như không nhìn thấy Lời của Đức Chúa Trời đã chép, để được lòng cấp trên, giữ được quyền lợi cho xác thịt mình và như vậy, họ mặc nhiên chấp nhận mình là kẻ mù, như Chúa Jêsus đã phán vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Pha-ri-si là kẻ giả hình và ngày nay, những kẻ giả hình như người Pha-ri-si vẫn còn rất nhiều và người ta chỉ có thể nhận ra chúng trong ngày Hội-thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng mà thôi.

Trong ngày đó, những người mang danh là mục sư (mà thật họ không xứng đáng với danh chức đó) cùng với những người tin họ, nhóm với họ, làm dân sự của họ sẽ bị bỏ lại trên đất này và người ta sẽ than khóc, sẽ trách móc nhau, sẽ đổ lỗi cho nhau và bấy giờ người ta mới chú ý đến các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán: **Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng: Dân nầy lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.**

Ma-thi-ơ 15:10-20: **Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu. Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy! Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chăng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa rằng: Xin thầy cắt nghĩa lời ví dụ ấy cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Các ngươi cũng còn chưa hiểu biết sao? Các ngươi chưa hiểu vật gì vào miệng thì đi thẳng xuống bụng, rồi phải bỏ ra nơi kín sao? Song những điều bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những điều đó làm dơ dáy người. Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn. Ấy đó là những điều làm dơ dáy người; song sự ăn mà không rửa tay chẳng làm dơ dáy người đâu.**

Chúa Jêsus đang dùng ví dụ thuộc thể để nói về những sự thuộc linh cho đoàn dân nghe. Loài người có hai loại thực phẩm để nuôi sống mình, cả thuộc thể và thuộc linh, dù người ta biết hay không biết.

Sự **dơ dáy** mà Chúa Jêsus đã phán đây là nói về sẽ sự khiến cho linh hồn của người ta bị ô-uế.

Ma-thi-ơ 15:11: **Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: [11]**Not that which goeth**[G1525] **into**[G1519] **the mouth**[G4750] **defileth**[G2840] **a man**[G444]**; but that which cometh**[G1607] **out of the mouth**[G4750]**, this**[G5124] **defileth**[G2840] **a man**[G444]**.**

Chữ **dơ dáy** - **defileth**[G2840] được chép trong đoạn Kinh-thánh này, đó là chữ κοινόω- **koinoo**, số 2840 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***làm cho bị ô-uế, làm cho bất khiết, sự báng bổ, xúc phạm, làm nhơ bẩn, sa đọa, hư hỏng, vẩn đục (cả về vật thể và sự suy nghĩ).***

Chữ **người** - **man**[G444] chép trong đoạn Kinh-thánh này, đó là chữ ἄνθρωπος- **anthropos**, số 444 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***loài người, bộ mặt, con người, người nam, chồng;***

Lời nói ra từ miệng của người ta có ảnh hưởng tới sự sống của người ta như thế nào?

Ê-sai 50:1-11: **Đức Giê-hô-va phán như vầy: Chớ nào tờ để mà ta đã để mẹ các ngươi ra ở đâu?**

Ai là người chủ nợ mà ta đã bán các ngươi cho? Nầy, các ngươi bị bán, là tại tội lỗi mình; mẹ các ngươi bị bỏ, là tại sự bội nghịch các ngươi. Cớ sao khi ta đến, chẳng thấy có người nào? Cớ sao khi ta gọi, chẳng có ai thưa lại? Tay ta há ngắn quá không chuộc được sao? hay là sức ta không đủ mà cứu được sao? Nầy, ta chỉ nạt một cái thì biển liền cạn. Ta biến sông thành đồng vắng; cá dưới sông vì khan nước phải chết khát, hóa ra hôi thối. Ta lấy sự tối tăm mặc cho các từng trời, và khoác cho một cái bao gai. Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy. Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giật lùi. Ta đã đưa lưng cho kẻ đánh ta, và đưa má cho kẻ nhổ râu ta; ai mắng hoặc giổ trên ta, ta chẳng hề che mặt. Chúa Giê-hô-va sẽ giúp ta, nên ta chẳng bị mắc cỡ; vậy ta làm cho mặt ta cứng như đá; vì biết mình sẽ chẳng có điều chi xấu hổ. Đấng xưng ta công bình đã đến gần; ai dám kiện với ta? Hãy cùng ta đều đứng lên! Ai là kẻ đối địch ta? Hãy lại gần ta! Thật, Chúa Giê-hô-va sẽ đến giúp ta: Ai định tội lỗi ta được? Nầy, hết thảy chúng nó sẽ cũ đi như áo, bị sâu cắn rách. Trong vòng các ngươi nào có ai kính sợ Đức Giê-hô-va, và nghe tiếng của tôi tớ Ngài? Kẻ nào đi trong tối tăm và không có sự sáng thì hãy trông cậy danh Đức Giê-hô-va, hãy nương nhờ Đức Chúa Trời mình. Kìa, hết thảy các ngươi là kẻ thắp lửa và đốt đuốc vây lấy mình, thì hãy đi giữa ngọn lửa mình và giữa những đuốc mình đã đốt! Ấy là sự tay ta đã làm cho các ngươi, các ngươi sẽ nằm trong sự buồn bực!

Chúng ta hãy chú Lời Chúa phán từ câu 1 đến câu 3, nói về sự ngạc nhiên của Đức Giê-hô-va khi Ngài đến thăm viếng dân Ngài, nhưng Ngài lại không tìm được một ai cả. Ngài gọi mà không có ai thưa và Đức Giê-hô-va hỏi tại sao vậy?

Có phải là dân sự của Ngài đã bị chủ nợ bắt chăng?

Tại sao Ngài có quyền phép vô đối mà họ lại không được cứu rỗi?

Ngài chưa bao giờ từ bỏ họ không mà sao khi Ngài đến lại không có lấy một người nào tiếp Ngài vậy? Quyền phép của Ngài tạo nên muôn vật và bắt phục muôn vật vậy mà dân sự của Ngài lại lìa bỏ Ngài và không tin cậy Ngài?

Ấy là tội lỗi của họ đã bán đứng họ vậy.

Khi Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đem họ tới nơi đồng vắng Si-na-i, hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cũng như loài người trong cả thế gian nầy đều là tội nhân, chẳng có ai là thanh sạch, nhưng Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một con đường để họ sẽ nhờ đó mà được trở nên một dân thánh thuộc riêng về Ngài, đó là Đức Giê-hô-va ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp đó mà họ được trở nên một dân thánh cho Ngài vậy.

Để được nên một dân thánh cho Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo Lời Chúa phán đó là:

Phục truyền luật lệ ký 11:1-32: **Ngươi phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền ngươi phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lịnh, và điều răn của Ngài. Ngày nay, các ngươi hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các ngươi, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ người. Hãy nhận biết điều Ngài làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các ngươi, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay; việc Ngài đã làm cho các ngươi trong đồng vắng cho đến khi tới chốn nầy; và cũng hãy nhận biết điều Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên hả miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ. Vì tận mắt các ngươi đã thấy hết thảy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm. Vậy, phải gìn giữ hết thảy điều răn mà ta truyền cho các ngươi ngày nay, để các ngươi được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được, hầu cho các ngươi sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các ngươi và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đượm sữa và mật. Vì xứ ngươi sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy ngươi gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ; nhưng xứ các ngươi sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới. Ấy là một xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi săn sóc, mắt**

Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối. Vậy, nếu các ngươi chăm chỉ nghe các điều răn ta truyền cho các ngươi ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và phục sự Ngài, thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các ngươi; ngươi sẽ thâu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của ngươi. Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng ngươi sanh cỏ cho súc vật ngươi; ngươi sẽ ăn và được no nê. Các ngươi khá cẩn thận, kẻo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chăng; e cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phừng lên cùng các ngươi, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nỗi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các ngươi sẽ vội chết mất trong xứ tốt tươi nầy, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các ngươi. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các ngươi, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi ngươi ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi ngươi nằm hay là khi trỗi dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các ngươi và của con cái các ngươi được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các ngươi, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các ngươi cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn nầy mà ta truyền cho các ngươi phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, đi theo các đạo Ngài, và trìu mến *(tôn trọng)* Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc nầy ra khỏi trước mặt các ngươi, khiến các ngươi thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi sẽ đạp đến, đều thuộc về các ngươi. Giới hạn các ngươi sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ơ-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các ngươi; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các ngươi sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi sự phước lành và sự rủa sả: sự phước lành, nếu các ngươi nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, mà ta truyền cho ngày nay; sự rủa sả, nếu các ngươi không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các ngươi không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi khiến ngươi vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi nầy há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các ngươi sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi ban cho; các ngươi sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các ngươi.

Đức Chúa Trời đã hứa ban xứ Ca-na-an cho dân Y-sơ-ra-ên nhưng họ phải làm trọn điều mà Đức Giê-hô-va đã phán, đó là họ phải nên thánh và để nên thánh, dân Y-sơ-ra-ên sẽvkhông phải làm bất kỳ một công việc nào khác ngoài việc **cất để trong lòng và trong trí mình *những lời Đức Giê-hô-va đã phán* cùng *họ*, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. *Họ phải dạy Lời của Đức Giê-hô-va* lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi *họ* ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi ngươi nằm hay là khi trỗi dậy. *Họ cũng* phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của *họ* và của con cái *họ* được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ *họ*, y như những ngày của trời ở trên đất.**

Để có thể **cất để** luật pháp của Đức Chúa Trời vào trong trí, trong lòng thì người ta phải nói đến luật pháp của Đức Chúa Trời ở bất kỳ nơi nào mà người ta có thể, đồng thời, người ta **phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa của nhà mình**, để mỗi khi người ta đi ra hay lúc đi vào, người ta cũng nhìn thấy các Lời đó để nhớ lấy, vì như vậy, họ sẽ được sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời nhắc nhở, khiến người ta nhận biết trách nhiệm của mình là lánh xa điều ác, làm những sự thuộc về sự sống và sự sáng theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Như vậy, họ sẽ được nên thánh và được đến gần Đức Giê-hô-va mà được sự sống.

Khi người ta vâng giữ và làm theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán thì bấy giờ, họ sẽ nhận được điều Đức Giê-hô-va hứa ban cho.

Ê-sai 50:4: **Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.**

Kẻ mệt mỏi đây là nói về chính mỗi người là dân sự của Đức Chúa Trời mà sự mệt mỏi đó là nói về sự

người ta sợ hãi cho sự sống của linh hồn mình mà loài người hết thảy phải đối diện với. Hết thảy mọi người đều sợ sự chết, vì không có ai trong loài người lại muốn chết, nhưng người ta biết mình sẽ phải chết và sự chết đó không chỉ nói đến sự sống của xác thịt hay linh hồn mà là sự hay chết của tâm trí xác thịt khiến người ta phạm tội, khiến người ta thất bại, khiến người ta rơi vào sự rủa sả của luật pháp, khiến cho tâm hồn của người ta cay đắng, sinh ra hận thù, bấy giờ người ta đổ lỗi làm cho người ta bị thất bại đó cho người nầy, người kia thậm chí người ta oán trách Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa có chép: **Sự ngu dại của người nào làm cho hư hỏng đường lối mình, và lòng người oán Đức Giê-hô-va.** (Châm ngôn 19:3)

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên cũng có nghĩa là Đức Giê-hô-va ban quyền năng của sự nâng đỡ cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, là những người đang mệt mỏi tâm trí, nao sờn tâm linh.

Tự Lời của Đức Chúa Trời sẽ không thể khiến cho người ta hết mệt mỏi cho đến khi người ta tin cậy và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và tôn cao Lời Đức Chúa Trời trên chính môi miệng mình.

Người thuộc về Đức Giê-hô-va tin cậy Lời Đức Chúa Trời và làm theo, thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến người ấy được nên một người mới theo ý muốn của Đức Chúa Trời và con người mới đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Ê-sai 50:5-9: **Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giật lùi. Ta đã đưa lưng cho kẻ đánh ta, và đưa má cho kẻ nhổ râu ta; ai mắng hoặc nhổ trên ta, ta chẳng hề che mặt. Chúa Giê-hô-va sẽ giúp ta, nên ta chẳng bị mắc cỡ; vậy ta làm cho mặt ta cứng như đá; vì biết mình sẽ chẳng có điều chi xấu hổ. Đấng xưng ta công bình đã đến gần; ai dám kiện với ta? Hãy cùng ta đều đứng lên! Ai là kẻ đối địch ta? Hãy lại gần ta! Thật, Chúa Giê-hô-va sẽ đến giúp ta: Ai định tội lỗi ta được?**

Một trong những lý do khiến các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, các thầy thông giáo, những người Pha-ri-si trở nên kẻ giả hình đó là vì họ sợ hãi sự chết.

Cái gì khiến người ta sợ hãi sự chết?

Khi họ đọc luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, sự sáng trong luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ chỉ ra những tội lỗi mà họ đã phạm và người ta biết mình đã phạm tội, thay vì họ phải ăn năn tội lỗi mình, thì họ lại lấy những sự giả hình để che giấu những tội lỗi mình, họ làm những sự tỏ ra mình là người có luật pháp của Đức Giê-hô-va, để người khác không biết họ là kẻ có tội. Nhưng những sự họ làm đó là giả dối nên tâm linh họ bị cáo trách và khi tâm linh họ bị cáo trách thì họ sợ hãi và hành động của họ thay vì hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va thì họ tìm cách dập tắt sự sáng để không có gì có thể cáo trách họ được nữa.

Khi các thầy tế lễ, các thầy thông giáo và những người dòng Pha-ri-si mở miệng ra nói nghịch lại Đức Chúa Jêsus Christ thì ma quỷ biết và chúng hợp pháp cầm buộc những người đó trong tội lỗi và khiến cho những người đó cứng lòng để giết Chúa Jêsus, Con một của Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus biết rõ điều đó và Ngài đã tỏ ra cho chính những người Pha-ri-si để cáo trách những sự ác có ở trong lòng họ, hầu cho họ nhận biết tội lỗi mà trở lại cùng Đức Chúa Trời mà được sự sống.

Mác 12:1-12: **Đức Chúa Jêsus khởi phán thí dụ cùng họ rằng: Một người kia trồng vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và dựng một cái tháp; đoạn cho mấy người làm nghề trồng nho thuê, mà lìa bổn xứ. Tới mùa, chủ vườn sai một đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng thâu lấy phần hoa lợi vườn nho nơi tay họ. Nhưng họ bắt đầy tớ mà đánh rồi đuổi về tay không. Người lại sai một đầy tớ khác đến; nhưng họ đánh đầu nó và chửi rủa nữa. Người còn sai đứa khác đến, thì họ giết đi; lại sai nhiều đứa khác nữa, đứa thì bị họ đánh, đứa thì bị họ giết. Chủ vườn còn đứa con trai một rất yêu dấu, bèn sai đi lần cuối cùng mà nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta! Nhưng bọn trồng nho đó bàn với nhau rằng: Thằng nầy là con kế tự; hè, ta hãy giết nó, thì phần gia tài nó sẽ về chúng ta. Họ bắt con trai ấy giết đi, ném ra ngoài vườn nho. Vậy thì chủ vườn nho sẽ làm thế nào? Người sẽ đến giết bọn trồng nho đó, rồi lấy vườn nho lại mà cho người khác. Các ngươi há chưa đọc lời Kinh Thánh nầy: Hòn đá bị thợ xây nhà bỏ ra, đã trở nên đá góc nhà; Ấy là công việc của Chúa, và là việc rất lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Những người đó bèn tìm cách bắt Ngài, vì biết rõ rằng Ngài phán thí dụ ấy chỉ về mình; song sợ dân chúng, nên bỏ Ngài mà đi.**

Chúa Jêsus đã đến thế gian này để cứu rỗi loài người cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và ngài đã phán Ngài là đường đi, lẽ thật và sự sống, hầu cho những người muốn nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời sẽ được đi trên con đường đó để trở về với Đức Chúa Trời.

Giăng 14:6: **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không**

ai được đến cùng Cha.

Lời của Đức Chúa Trời chính là con đường cứu rỗi loài người, nhưng duy nhất chỉ có một thứ dân là nhận được con đường này mà thôi, đó là dân Y-sơ-ra-ên. Khi Đức Chúa Trời chọn và biệt riêng dân Y-sơ-ra-ên ra cho Ngài và ban cho dân này luật pháp công bình của Ngài, thì Ngài đã phán rằng, nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo Lời của Ngài (Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp) thì họ sẽ được sống (cả sự sống lại và sự sống đời đời). Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại dù họ đã được Đức Giê-hô-va làm ơn cho, đó là họ được thấy quyền phép vô đối của Đức Chúa Trời khi Ngài rẽ biển Đỏ ra làm hai, tạo nên trụ mây ban ngày và trụ lửa ban đêm để che chở, để bảo vệ và dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và tại núi Si-na-i họ thấy Đức Giê-hô-va hiển linh trong đám mây trên đỉnh núi, rồi họ được uống nước từ hòn đá chảy ra, mỗi buổi sớm mai họ được ăn bánh từ trên trời xuống mà họ gọi là ma-na, họ được ăn thịt chim cút từ biển bay vào mỗi buổi chiều. Hết thảy những sự đó, các dân tộc khác trong thế gian này không hề được nhìn thấy.

Tất cả những sự đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên đều là bóng về một nguyên tắc, đường lối của Đức Giê-hô-va ban cho loài người chúng ta cho tới ngày tận thế, đó là:

Khi một người tin có Đức Chúa Trời và tiếp nhận Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì người ấy phải tin cậy hoàn toàn vào Lời Đức Chúa Trời dù ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ở đâu, thì người đó cũng phải bám chặt vào Lời Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với chính người đó (cũng như lập với hết thảy những người nào tin Đức Chúa Trời).

Dù người đó có kinh nghiệm được quyền phép của Đức Chúa Trời tỏ ra cho chính người ấy như thế nào thì những sự đó chỉ có tác dụng giúp cho người ấy biết rằng, Đức Giê-hô-va là toàn năng chứ không có giá trị chứng minh rằng người đó đã được cứu rỗi. Người ấy phải tiếp tục bám chặt lấy Lời Đức Chúa Trời mà noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, để mỗi ngày người ấy vượt qua được những chặng đường với những sự thử thách khác nhau, hầu cho những sự có ở trong lòng, trong trí, trong tư tưởng của người ấy, là những sự thuộc về xác thịt đó phải bị lột bỏ cho đến khi người ấy được tiếp vào thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Hết thảy những người tin Chúa đều phải trải qua những sự thử thách và những sự thử thách đó được ví như lửa luyện bạc, như lửa của lò luyện bình gốm vậy, cho tới khi bình đó đã được nung xong và như vậy, hễ người tin Chúa còn sống trên đất này ngày nào, thì lửa thử thách vẫn còn phải có cho người ấy, vì có những loại lửa để thử thách và cũng có loại lửa để giúp cho những người đã trải qua thử thách đó được luôn tỉnh thức cho đến khi người ấy được đón về thiên đàng.

Nếu người tin Chúa không nhận biết được lẽ thật này, thì người ấy vẫn còn những điểm mù ở trong con mắt của tâm linh mình, vì thế cho nên người tin Chúa phải tập trung vào Lời của Đức Chúa Trời, tập trung vào hết thảy những sự dạy dỗ của Đức Chúa Jêsus Christ để cho con mắt của tâm linh mình được soi sáng luôn cho đến khi được vào trong thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 15:12-14: **Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chăng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.**

Các môn đồ của Chúa Jêsus đã lo lắng vì cớ sợ hãi những người Pha-ri-si kia phiền giận mà gây khó khăn cho chức vụ truyền giáo của Chúa Jêsus chăng? Vì các môn đồ của Chúa Jêsus lúc đó vẫn chưa hiểu về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời trên muôn vật cũng như trong mọi sự, nên họ mới hỏi Chúa Jêsus như vậy, và đó cũng là sự lo lắng chung của rất nhiều người tin Chúa mà tâm linh họ chưa được tái sanh và chưa được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh vậy.

Chúng ta hãy chú ý vào Lời Chúa Jêsus đã phán về những người Pha-ri-si: **Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi.**

Đức Chúa Trời đã dùng nhiều thí dụ để nói về tuyển dân của Ngài, như bầy chiên của đồng cỏ Ngài, như cây mà Ngài đã trồng, như ruộng Đức Chúa Trời cày, như nhà Đức Chúa Trời xây...

Ê-sai 5:1-25: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không**

làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nầy, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tỉa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các ngươi ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm đặng tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng đỏi xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyền xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đặng pha các thức uống hay say; vì hối lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rạ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thể nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thạnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rúng động: xác chết chúng nó như phân ngang ngửa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.

Ngày nay, có nhiều hội chúng được kêu với những cái tên rất ấn tượng về Tin-Lành, nhưng tại những nơi đó người ta lại chẳng hề thấy được những sự thuộc về Tin-Lành, mà chỉ thấy những sự thuộc về sự dữ, như bệnh tật, nghèo thiếu, nợ nần. Tại nơi đó người ta không thấy những sự ngọt ngào của trái nho, nhưng thấy những sự khoe mình, những sự giả hình qua những lời người ta nói ra. Họ nói sự bình an mà trong họ không có sự bình an. Tại nơi đó người ta không dám nói đến sự chữa lành, không dám nói đến sự giải cứu, sự giải phóng hay sự giải thoát người ta ra khỏi những sự cầm buộc tội lỗi (*tội lỗi là công việc của ma quỷ*). Đó là những dấu hiệu mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng Ngài đã làm điều đó tại những nơi người ta nói về Danh Ngài nhưng lại không có một công việc nào họ làm ra là thuộc về Đức Giê-hô-va.

Chúng ta không thấy những người trong các hội đó chết như cây bị chặt, nhưng chúng ta có thể thấy tại những nơi đó như những cây mọc hoang loạn, chẳng có ai tỉa sửa, mạnh cây nào cây nấy mọc, ra đủ mọi thứ trái không thuộc về Nước Đức Chúa Trời. Những người sống theo những giáo lý của những nơi đó thảy đều bị cầm buộc trong những sự vô tín, sợ hãi, lo lắng, nghi ngờ, lầm bầm, cay đắng như những cây hoang dã tự mọc ra những gai góc để tự bảo vệ mình vậy.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo những hội chúng như vậy qua thư mà Ngài đã gửi các Hội-thánh qua sứ đồ Giăng trong ngày ông được Chúa Jêsus cho được thấy hoàn toàn của thiên đàng.

Khải huyền 3:14-22: **Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lõa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho**

ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khi Chúa Jêsus phán: **Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi**, thì chúng ta cũng phải hiểu rằng, Đức Chúa Trời sẽ không cho những cây đó được nước sống của Ngài, chúng sẽ héo dù bên ngoài người ta thấy nó vẫn to ra, bành trướng ra có vẻ như đang thịnh vượng, như giàu có, đông đúc... nhưng những sự bên ngoài đó chỉ là phù du mà thôi, vì người ta sẽ chẳng có thể tìm được sự sống đời đời ở trong đó.

Chúng ta hãy nhìn vào tiêu chuẩn mà Lời Chúa có chép:

Thi-Thiên 1:1-6: **Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thạnh vượng. Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi. Bởi cớ ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công bình. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.**

Giê-rê-mi 17:5-8: **Đức Giê-hô-va phán như vầy: Đáng rủa thay là kẻ nhờ cậy loài người, lấy loài xác thịt làm cánh tay, lòng lìa khỏi Đức Giê-hô-va. Nó sẽ như thạch thảo trong sa mạc, không thấy phước đến, nhưng ở trong nơi đồng vắng khô khan, trên đất mặn không dân ở. Đáng chúc phước thay là kẻ nhờ cậy Đức Giê-hô-va, và lấy Đức Giê-hô-va làm sự trông cậy mình. Nó cũng như cây trồng nơi bờ suối, đâm rễ theo dòng nước chảy; ngộ khi trời nắng, chẳng hề sợ hãi, mà lá cứ xanh tươi. Gặp năm hạn hán cũng chẳng lo gì, mà cứ ra trái không dứt.**

Rô-ma 2:28-29: **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng *(thuộc linh)*, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Chúa Jêsus phán tiếp về việc Đức Chúa Trời sẽ bỏ mặc những kẻ giả hình như những người Pha-ri-si, các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem như sau:

Ma-thi-ơ 15:14: **Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.**

Chúng ta có thể sẽ thắc mắc: ***Vậy Chúa sẽ không tiếc những linh hồn bị những kẻ mù kia đưa họ vào trong địa ngục sao?***

Chúng ta hãy nhận biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm Chứng và Ngài là công bình trong mọi sự. Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho hết thảy loài người trên thế gian này và người nào muốn nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời thì chính người đó phải trả giá cho sự sống của mình, vì điều mà loài người không thể làm nổi để cứu chuộc được linh hồn mình, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi, đó là Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người lại cho Ngài. Giá cứu chuộc loài người ấy là sự sống của Con một Đức Chúa Trời. Nhờ sự đổ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà những người nào tin đến Danh Ngài thì người đó sẽ được bảo lãnh bởi Ngài, Con một của Đức Chúa Trời. Nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà người tin Chúa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, tức là Thần Lẽ thật để nhờ Đức Thánh-Linh mà người tin Chúa mới có thể hiểu được ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, như con trẻ được nuôi bằng sữa mà được sống và lớn lên vậy. Đó là công việc mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, cây mà Đức Chúa Trời trồng vậy. Còn những người mà Đức Chúa Trời không chọn, không kêu gọi mà tự ý nhảy vào chuồng chiên, không phải để chăn chiên mà là để cướp chiên của Đức Chúa Trời thì những kẻ đó đã bị Đức Chúa Trời kết án là quân trộm cướp. Những người tin theo những quân trộm cướp đó thì không phải là chiên của Đức Chúa Trời, vì như Chúa Jêsus đã phán về những người được gọi là thuộc về Ngài như sau.

Giăng 10:1-10: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên,**

nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật.

Giăng 18:37: **Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Đức Chúa Trời không lìa bỏ những kẻ mà Ngài đã tạo nên bằng hơi thở của Ngài và được Ngài dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, nhưng những kẻ nào từ bỏ Ngài thì Đức Chúa Trời sẽ từ bỏ những kẻ đó.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo hết thảy những người sẽ nghe Lời của Ngài rằng: **Song những điều bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những điều đó làm dơ dáy người.Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn. Ấy đó là những điều làm dơ dáy người; song sự ăn mà không rửa tay chẳng làm dơ dáy người đâu.** (Ma-thi-ơ 15:18-20)

Như phần trước đã phân tích, chữ **dơ dáy** - **defileth**[G2840] được chép trong câu 18 & 20 này, đó là chữ κοινόω- **koinoo**, số 2840 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***làm cho bị ô-uế, làm cho bất khiết, sự báng bổ, sự nói phạm thượng, sự xúc phạm, làm nhơ bẩn, sa đoạ, hư hỏng, vẩn đục (cả về vật thể và sự suy nghĩ).***

Chữ **người** - **man**[G444] chép trong câu 18 & 20 này, đó là chữ ἄνθρωπος- **anthropos**, số 444 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***loài người, bộ mặt, con người, người nam, chồng;***

Như vậy, nếu người ta không biết cầm giữ môi miệng mình, thì người ta sẽ mắc vào cái bẫy của chính mình mà khiến cho linh hồn người ta bị ô-uế và phải bị hư mất đi.

Làm thế nào để chúng ta, là những người tin Chúa sẽ không bị mắc phải cái bẫy của sự chết này?

Chúa Jêsus đã phán: **Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thâu hiệp với ta, thì tan lạc.** (Lu-ca 11:21-23)

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tản lạc**, thì đó là chữ σκορπίζω- **skorpizo**, số 4650 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***tiêu tan (như bóng tối tan khi ánh sáng chiếu đến); bị tàn phá, bị hoang vu, tán xạ khắp nơi; khiến cho phải chạy trốn;***

Chúa Jêsus không nói chính xác ai là người được gọi là mạnh sức, xác thịt hay tâm linh, nhưng Chúa Jêsus có phán rằng: ***kẻ nào không hiệp một với Ngài thì kẻ đó sẽ bị tan nát, tiêu tan, phải chạy trốn***. Như vậy, khi tâm linh của người tin Chúa hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ *(Lời của Đức Chúa Trời và luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) thì sẽ không có một quyền lực nào có thể chống lại được người ấy.

Rô-ma 8:28-33: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn**

những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy.

Môi miệng của loài người chính là cái cửa của sự sống của người ta cả thuộc thể và thuộc linh, nhưng tự môi miệng người ta không thể mở ra hay đóng lại, vì nó làm việc theo sự cai trị của bộ não của người ta, đó là nơi tâm trí, trí khôn, cái lòng của người ta.

Để gìn giữ được mọi sự mà chúng ta đã nhận được từ nơi Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Jêsus Christ thì mỗi người tin Chúa phải cẩn thận giữ tấm lòng của mình cho được trong sạch, trong sự hiểu biết đầy trọn về Đức Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa của chúng ta.

Chúa Jêsus phán: **người.Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn. Ấy đó là những điều làm dơ dáy người;**

Vậy thì chúng ta hãy hiệp một với Lời của Đức Chúa Trời để không cho những sự thuộc về sự ô-uế có nơi ẩn náu trong lòng của chúng ta, cũng như cái vườn của chúng ta sẽ phải được chọn lọc những cây được phép trồng trong vườn của vậy.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về tiêu chuẩn cái vườn mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải có.

Nhã-ca 4:12-15: **Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niêm phong. Đám cây mình là vườn địa đàng, có Thạch lựu và trái ngon, hoa Phụng tiên và cây Cam tòng. Cam tòng và Hồng hoa, Xương bồ và Nhục quế, cùng mọi thức cây có mùi thơm, Một dược, Lư hội với các hương liệu có danh. Mình là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban!**

Hết thảy tên những loại cây được nói đến trong các câu trên đều thuộc về những cây người ta dùng làm thuốc để chữa bệnh và bổ sức lực cho thân thể con người, là bóng về Lẽ thật của Lời của Đức Chúa Trời.

Núi Li-ban là núi đá quanh năm được phủ tuyết trên đỉnh núi và từ nơi này mà có nước ngầm chảy ra từ chân núi thành nguồn của sông Giô-đanh nổi tiếng, bóng về Lẽ thật, sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời ở trên đất này vậy.

Khi trong lòng chúng ta có đủ những loại cây (lẽ thật của Lời của Đức Chúa Trời) thì bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ hành động trong lòng của chúng ta và Ngài sẽ xức dầu cho chúng ta được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Nhã-ca 4:16: **Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!**

Hương thơm đó chính quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ, để cứu chuộc linh hồn người ta.

2 Cô-rinh-tô 2:14-16a: **Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ nầy, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống.**

VĂN-CHÂU